

## **BÁO CÁO**

**Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017  
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII  
“Về công tác dân số trong tình hình mới”**

-----

Thực hiện Công văn số 606-CV/BTGTU ngày 18/7/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW, BCHTW (khóa XII) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Ban Thường vụ huyện ủy Đức Trọng báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về công tác dân số trong tình hình mới” trên địa bàn huyện, như sau:

### **Phần thứ nhất**

## **TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 21-NQ/TW**

### **I. VIỆC TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 21-NQ/TW**

**1. Việc học tập quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch 51-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.**

- Ngay sau khi Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch số 51-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Về công tác dân số trong tình hình mới” được ban hành, Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng đã chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng, các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, học tập, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Đồng thời, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch đưa các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện công tác dân số trong tình hình mới trong nghị quyết lồng ghép vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm tại địa phương.

- Thông qua việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, nhận thức cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với công tác dân số trong tình hình mới đã có sự chuyển biến tích cực. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đề ra nhiều giải pháp phù hợp, thiết thực để triển khai thực hiện có hiệu quả đề án nâng cao chất lượng dân số và cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, trong đó

chú trọng tiêu chí gia đình không vi phạm về chính sách dân số. Từ đó, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống. Đại bộ phận nhân dân ý thức được việc sinh đẻ nhiều sẽ không có khả năng chăm sóc nuôi dạy con tốt, kinh tế chậm phát triển, ảnh hưởng đến sức khỏe, cũng như hạnh phúc của mỗi người, mỗi gia đình và cho xã hội, nên đại đa số gia đình chỉ có một hoặc hai con để nuôi dạy con tốt.

## **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng để cụ thể hóa Nghị quyết 21-NQ/TW**

Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết 21-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII và Kế hoạch 51-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 96-KH/HU, ngày 22/6/2018 về *“Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và nghị quyết 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Kế hoạch số 50-KH/TU, Kế hoạch số 51-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” và “công tác dân số trong tình hình mới”*. Ủy ban nhân dân huyện hàng năm triển khai xây dựng kế hoạch dân số - kế hoạch hóa gia đình trong tình hình mới, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các xã, thị trấn Liên Nghĩa thực hiện tốt công tác dân số; đưa các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu về dân số - kế hoạch hóa gia đình trong nghị quyết vào chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm, xem đây là một tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các địa phương, đơn vị, đặc biệt ở các xã đưa vào tiêu chí đánh giá mức độ xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Phân công các cơ quan chức năng thường xuyên giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện, chỉ đạo thực hiện các giải pháp quyết liệt trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

Lãnh chỉ đạo 15/15 xã, thị trấn Liên Nghĩa ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo dân số - phát triển, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên theo dõi, phụ trách địa bàn và thực hiện các công việc như khảo sát thực tế, tuyên truyền, tư vấn, cho các bà mẹ mang thai sinh con khỏe, dạy con ngoan, quan tâm xây dựng các mô hình, điển hình trong phát triển kinh tế gắn với việc thực hiện công tác dân số, bảo vệ sức khỏe phụ nữ, hoạt động có hiệu quả các Câu lạc bộ “Phụ nữ không sinh con thứ ba trở lên”, “Xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Chi hội phụ nữ không vi phạm chính sách dân số”, “Phòng, chống bạo lực gia đình”; “Gia đình phát triển bền vững”; “Nuôi con khỏe dạy con ngoan”, “Tiền hôn nhân”, “Góc tư vấn”... Qua đó, thu hút đông đảo hội viên tham gia và phát huy hiệu quả trong công tác tuyên truyền, vận động việc thực hiện tốt các chính sách về dân số - kế hoạch hóa gia đình, triển khai xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em từng giai đoạn và hàng năm.

Công tác triển khai, thống kê, đánh giá, tổ chức hội nghị sơ kết tình hình thực hiện công tác dân số được quan tâm, thực hiện thường xuyên, từ đó, đã giúp cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân có nhận thức đúng đắn và sâu sắc hơn về thực trạng công tác dân số trong tình hình mới.

## **II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC SAU 05 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 21-NQ/TW**

## **1. Thực hiện các quan điểm, mục tiêu của Nghị quyết 21-NQ/TW**

- Huyện Đức Trọng có diện tích tự nhiên 901,79 km<sup>2</sup>, với mật độ dân số 186.974 người (năm 2019) và có 21 dân tộc anh em cùng sinh sống (trong đó dân cư sinh sống ở khu vực Thành thị 62.784 người, chiếm 33,6 %; ở Nông thôn 124.190 người chiếm 66,4%. Xác định công tác dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết vừa lâu dài; là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, toàn xã hội. Do đó, Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng luôn tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức hệ để mỗi người dân, gia đình và xã hội tham gia vào chiến lược nâng cao chất lượng dân số. Với sự nỗ lực của toàn đảng, toàn dân, trong những năm qua, tại huyện Đức Trọng đã duy trì vững chắc mức sinh thay thế, số con bình quân của một phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ ở mức 2,3 con; tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên trong toàn huyện ổn định ở mức dưới 1,03 %, tất cả phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đều được tiếp cận thuận tiện các biện pháp tránh thai; tỷ lệ các cặp vợ chồng áp dụng biện pháp tránh thai hiện đại đạt 75%; chất lượng dân số từng bước được cải thiện; tỷ lệ phụ nữ mang thai được sàng lọc trước sinh là 85 %; tỷ lệ trẻ em mới sinh được sàng lọc sơ sinh là 100%; tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm là 100%; tỷ lệ dân số được đăng ký trong hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư số đạt 100%. Bảo vệ và phát triển dân số các dân tộc có dưới 10 nghìn người, đặc biệt là những dân tộc có rất ít người.

- Tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với trọng tâm công tác dân số trong từng thời kỳ, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy, chính quyền các cấp và sự quản lý chuyên môn, nghiệp vụ. Từ năm 2019, sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình vào Trung tâm Y tế huyện theo Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng thực hiện theo mô hình Trung tâm Y tế đa chức năng.

## **2. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 21-NQ/TW**

### **2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp.**

- Cấp ủy, chính quyền từ huyện tới cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, luôn xem công tác dân số là một bộ phận quan trọng của Chiến lược phát triển đất nước, địa phương; là yếu tố cơ bản để nâng cao chất lượng cuộc sống của con người, của từng gia đình và của toàn xã hội. Xác định mục tiêu, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình huyện Đức Trọng đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm kiểm soát tốc độ và chất lượng dân số. Tổ chức quán triệt, phổ biến, đề ra các chương trình, kế hoạch, hướng dẫn để cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của công dân được quy định trong Nghị quyết.

- Hàng năm, UBND huyện chỉ đạo ngành chức năng tổ chức tập huấn công tác dân số cho viên chức dân số và cộng tác viên của 15 xã, thị trấn nhằm triển khai có hiệu quả Đề án “Nâng cao nhận thức về ứng phó với bạo lực gia đình với phụ nữ dân tộc thiểu số, giai đoạn 2017-2021”; tuyên truyền về bình đẳng giới; thực hiện luật pháp, chính sách về DS-KHHGĐ, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết

thống tại các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Cùng với đó, phối hợp với cơ sở y tế địa phương tư vấn cho phụ nữ có thai, sản phụ về ý nghĩa của hoạt động sàng lọc trước sinh và sơ sinh, hướng dẫn kỹ năng nuôi dạy con khoa học; tuyên truyền các nội dung Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương về công tác dân số trong tình hình mới, Nghị định số 20/2010/NĐ-CP về các đối tượng sinh con thứ 3 không vi phạm chính sách dân số, Luật hôn nhân gia đình năm 2020, các văn bản khác chỉ đạo về công tác dân số...

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân số, chú trọng triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng dân số. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đẩy mạnh nghiên cứu về dân số và phát triển, nhất là các vấn đề mới, trọng tâm về cơ cấu, chất lượng, phân bố dân số vào kế hoạch phát triển của địa phương, đảm bảo nguồn lực, huy động xã hội hóa cho công tác dân số; kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình theo hướng chuyên sâu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **2.2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số.**

- Huyện chú trọng công tác đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, đẩy mạnh truyền thông, giáo dục về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, nêu cao vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội, chú trọng thông tin về thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh. Tuyên truyền nâng cao đạo đức nghề nghiệp, ý thức chấp hành của cán bộ y tế, chấm dứt tình trạng lạm dụng khoa học – công nghệ để lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức, tạo chuyển biến rõ nét ở những xã có tỷ số giới tính khi sinh cao.

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có 2 con, bảo đảm quyền và trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt. Tập trung vận động sinh ít con hơn ở vùng, đối tượng có mức sinh cao; duy trì kết quả ở những nơi đã đạt mức sinh thay thế; sinh đủ 2 con ở những nơi có mức sinh thấp.

- Tập trung tuyên truyền ý nghĩa tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số. Vận động thanh niên thực hiện tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân, phụ nữ mang thai thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh di tật bẩm sinh. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, hệ thống phát thanh địa phương, các trang mạng xã hội..., vận động, khơi dậy phong trào mọi người dân thường xuyên tham gia luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý để nâng cao sức khỏe tầm vóc, thể lực người Việt Nam. Nâng cao nhận thức về tác hại, hệ lụy, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, đặc biệt ở những xã vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số.

## **2.3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về dân số.**

- Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về dân số gắn với xây dựng gia đình hạnh phúc. Rà soát và góp ý một số quy định về xử lý vi phạm trong công tác dân số; đồng thời đề cao tính gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chính sách dân số, xây dựng gia đình văn hoá, hạnh phúc. Phát huy tối đa lợi thế cơ cấu dân số vàng, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển đất nước nhanh, bền vững và thích ứng với già hoá dân số.

- Xây dựng và triển khai các nội dung về công tác dân số, tuyên truyền đến tất cả người dân, nhất là đối tượng trẻ của tương lai về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi khi sinh. Ngăn ngừa có hiệu quả việc lạm dụng khoa học - công nghệ để lựa chọn giới tính thai nhi. Đẩy mạnh công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách bảo vệ và phát triển các dân tộc thiểu số, đặc biệt là các dân tộc thiểu số rất ít người.

#### **2.4. Phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng dịch vụ về dân số**

- Hàng năm, huyện mở các lớp tập huấn về công tác chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ dân số, cử cán bộ đi đào tạo nâng cao tay nghề để tiếp tục củng cố mạng lưới dịch vụ kế hoạch hoá gia đình. Công tác tầm soát, chẩn đoán sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh, hỗ trợ sinh sản, tư vấn kiểm tra sức khoẻ sinh sản trước hôn nhân được chú trọng và phát triển theo lộ trình, hiện nay tại Trung tâm y tế địa phương đã tổ chức được nội dung tầm soát di tật liên quan đến thai kỳ như đo độ mờ da gáy, siêu âm hình thái học thai nhi, tầm soát sàng lọc phát hiện cho trẻ sơ sinh...

- Đổi mới phương thức cung cấp, đưa dịch vụ tới tận người sử dụng như lập danh sách các đối tượng trong độ tuổi để có kế hoạch vận động cụ thể, vận động từng nhà, từng đối tượng thông qua kênh trực tiếp hoặc dịch vụ qua mạng...

#### **2.5. Bảo đảm nguồn nhân lực cho công tác dân số.**

Năm 2019, theo Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình vào Trung tâm Y tế huyện, thực hiện theo mô hình Trung tâm Y tế đa chức năng và thành lập Phòng dân số. Trung tâm y tế huyện đã chú trọng phát triển và duy trì mạng lưới nhân lực dân số luôn đảm bảo về số lượng và chất lượng, hoạt động từ tuyến huyện đến tuyến xã. Hiện tại, có 3 viên chức dân số làm việc tại tuyến huyện, 14 viên chức dân số tuyến xã. Trình độ chuyên môn của viên chức dân số 14/15 xã là Trung cấp trở lên. Toàn huyện có 326 cộng tác viên, phân bổ mỗi thôn, tổ dân phố 1 người.

#### **2.6. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dân số.**

- Hàng năm, huyện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, thực hiện chuẩn hoá đội ngũ cán bộ dân số các cấp, đáp ứng yêu cầu chuyển hướng sang chính sách dân số và phát triển. Đưa nội dung dân số và phát triển vào chương trình đào tạo, tập huấn, nghiên cứu khoa học.

- Chỉ đạo các ngành chức năng tham mưu xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành nhằm tăng cường chỉ đạo, điều phối hoạt động của các cơ quan có chức năng quản lý các lĩnh vực liên quan tới dân số và phát triển.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Trong 5 năm thực hiện Nghị quyết số 21 -NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp Hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “*Công tác dân số trong tình hình mới*”, trên địa bàn huyện đã đạt được những kết quả quan trọng.

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp của các Mặt trận, các ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn Liên Nghĩa trong huyện và nhất là sự nhiệt huyết của đội ngũ cán bộ chuyên trách, cộng tác viên ở cơ sở trong việc triển khai, huy động mọi nguồn lực thực hiện nghị quyết, nên công tác dân số được thực hiện tương đối thuận lợi.

- Đặc biệt, từ khi có Nghị quyết 21-NQ/TW và Kế hoạch 51-KH/TU những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được nhân dân chấp nhận, công tác vận động nhân dân thực hiện chính sách dân số có chiều hướng thuận lợi hơn, nhận thức của người dân về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được nâng lên, đại bộ phận nhân dân ý thức được việc sinh đẻ nhiều sẽ không có khả năng chăm sóc nuôi dạy con cái, phát triển kinh tế, ảnh hưởng đến sức khỏe, cũng như hạnh phúc của mỗi người, mỗi gia đình và xã hội.

#### **2. Hạn chế, tồn tại**

- Bên cạnh những thuận lợi, công tác Dân số - kế hoạch hóa gia đình cũng còn không ít những khó khăn, đó là:

- Sự quan tâm của một số cấp ủy Đảng, Chính quyền ở một số địa phương chưa thật sự sâu sát đúng mức, việc đầu tư kinh phí cho công tác dân số hàng năm còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo Nghị quyết 21-NQ/TW.

- Trình độ năng lực chuyên môn của đội ngũ cộng tác viên còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu công việc được giao. Nhận thức của một số cán bộ, công chức và nhân dân về chính sách Dân số và Nghị quyết số 21-NQ/TW còn chưa đầy đủ, tư tưởng cần phải có con trai để nối dõi, muốn nhiều con còn mang nặng trong một bộ phận nhân dân; tỷ lệ sinh là con thứ 3 trở lên có chiều hướng gia tăng; một số cán bộ, đảng viên vi phạm chính sách Dân số - kế hoạch hóa gia đình đã ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chính sách Dân số - kế hoạch hóa gia đình tại các địa bàn cơ sở.

- Tỷ lệ nam, nữ thanh niên tham gia khám sức khỏe trước khi kết hôn chưa được chú trọng, chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc sàng lọc để nâng cao chất lượng dân số.

#### **3. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại:**

- Công tác lãnh chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa được thường xuyên, liên tục. Công tác phối hợp để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với các ban, ngành đoàn thể ở một số xã, thị trấn chưa thật sự có sự gắn kết.

- Công tác tham mưu và kỹ năng tuyên truyền của đội ngũ viên chức của một số xã và thị trấn chưa đa dạng và phong phú, đội ngũ cộng tác viên chưa thật sự tâm huyết với ngành (thù lao thấp cộng với việc chi trả thù lao chậm, kỹ năng chuyên môn còn hạn chế nên tư tưởng của cộng tác viên phần nào bị dao động).

- Công tác truyền thông về các chính sách Dân số tuy đã được quan tâm nhưng có nơi chưa thường xuyên, liên tục nên hiệu quả chưa cao

#### **4. Bài học kinh nghiệm**

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương “*về công tác Dân số trong tình hình mới*” có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện như sau:

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền kiên trì thực hiện các mục tiêu, quan điểm, tập trung lãnh chỉ đạo huy động sức mạnh của toàn bộ hệ thống chính trị từ huyện tới cơ sở. Triển khai đồng bộ các giải pháp chuyên môn từ thông tin tuyên truyền thay đổi hành vi đến đáp ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, chú trọng các hoạt động nâng cao chất lượng dân số. Tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn về ý nghĩa tầm quan trọng của công tác dân số. Từ đó tạo sự chuyển biến, thay đổi tâm lý, tập quán của người dân để họ chuyển đổi hành vi về hôn nhân gia đình, về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và tư tưởng “trọng nam, khinh nữ”, “thích nhiều con” từ đó vận động giảm mức sinh, chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển, cải thiện chất lượng dân số.

- Xây dựng và kiện toàn đội ngũ làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình có năng lực, trình độ, tâm huyết, nhiệt tình, năng động, sáng tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Có chính sách quan tâm đến quyền lợi và tâm tư nguyện vọng của đội ngũ cộng tác viên làm công tác dân số ở cơ sở.

- Luôn đổi mới công tác thông tin tuyên truyền cả về nội dung và hình thức hướng dẫn tới thay đổi hành vi của đối tượng một cách bền vững, đa dạng hóa các dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

### **Phần thứ hai**

#### **NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Kế hoạch số 51-KH/TU và Kế hoạch số 96-KH/HU về “*Về công tác dân số trong tình hình mới*”, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa chiến lược lâu dài góp phần xây dựng thành công chính sách dân số và phát triển góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, công tác phối hợp liên ngành, phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

các đoàn thể và của cả cộng đồng trong công tác dân số. Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng ngành, từng cơ quan, đoàn thể trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp; đặc biệt là trong việc thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số, thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe và đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

3. Đề cao tính tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc thực hiện chủ trương, chính sách về công tác dân số, nhất là sinh đủ 2 con, chú trọng nuôi dạy con tốt, gia đình hạnh phúc, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

4. Tăng cường việc kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật của các cơ sở y tế, đặc biệt là cơ sở y tế tư nhân trong việc không ứng dụng siêu âm để xác định giới tính. Thực hiện cam kết với các cơ sở y tế trong việc không tư vấn và cung cấp dịch vụ lựa chọn giới tính thai nhi.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và người dân trong việc thực hiện chính sách dân số - sức khỏe sinh sản.

6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế tại cơ sở, củng cố hoàn thiện bộ máy thực hiện công tác dân số đáp ứng yêu cầu công tác Dân số trong tình hình mới.

### **Phần thứ ba**

#### **KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Qua thực tiễn công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Ban Thường vụ Huyện ủy kiến nghị, đề xuất như sau:

- Để duy trì hoạt động công tác DS-KHHGD thì chế độ phụ cấp đối với Công tác viên dân số cần được quan tâm thỏa đáng để động viên đội ngũ này tiếp tục nỗ lực làm tròn nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo kết quả sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác dân số trên địa bàn huyện Đức Trọng./.

#### Nơi nhận:

- Ban TG Tỉnh ủy,
- TTHU, HĐND, UBND huyện,
- Các TCCS đảng,
- Mặt trận và các đoàn thể huyện,
- Lưu VP/HU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**PHÓ BÍ THƯ**

**Lê Hồng Khánh**



